

*Tiên Du, ngày 01 tháng 6 năm 2023*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 66/2023/TLST-DS, ngày 08/3/2023.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

**Nguyên đơn:** Bà Phạm Thị T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn P, xã Ph, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Số 216A, đường N, khu H, phường V, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

**Bị đơn:** Anh Trần Hữu C, sinh năm: 1976.

Chị Phạm Thị H, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Thôn P, xã P1, huyện T, tỉnh Bắc Ninh

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau :

Về nghĩa vụ trả nợ: Anh Trần Hữu C và chị Phạm Thị H có trách nhiệm trả cho chị Phạm Thị T tổng số tiền gốc 15.800.000.000 đồng (Mười lăm tỉ tám trăm triệu

đồng chẵn). Chị Phạm Thị T tự nguyện không yêu cầu anh Trần Hữu C và chị Phạm Thị H phải trả tiền lãi đối với số tiền trên.

Thời hạn T toán cụ thể:

+ Ngày 01/01/2024: Anh Trần Hữu C và chị Phạm Thị H có trách nhiệm trả cho chị Phạm Thị T số tiền 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng chẵn).

+ Ngày 01/01/2025: Anh Trần Hữu C và chị Phạm Thị H có trách nhiệm trả cho chị Phạm Thị T số tiền 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng chẵn).

+ Ngày 01/01/2026: Anh Trần Hữu C và chị Phạm Thị H có trách nhiệm trả cho chị Phạm Thị T số tiền 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng chẵn).

+ Ngày 01/01/2027: Anh Trần Hữu C và chị Phạm Thị H có trách nhiệm trả cho chị Phạm Thị T số tiền 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng chẵn).

+ Ngày 01/01/2028: Anh Trần Hữu C và chị Phạm Thị H có trách nhiệm trả cho chị Phạm Thị T số tiền 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng chẵn).

+ Ngày 01/01/2029: Anh Trần Hữu C và chị Phạm Thị H có trách nhiệm trả cho chị Phạm Thị T số tiền 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng chẵn).

+ Ngày 01/01/2030: Anh Trần Hữu C và chị Phạm Thị H có trách nhiệm trả cho chị Phạm Thị T số tiền 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng chẵn).

+ Ngày 01/01/2031: Anh Trần Hữu C và chị Phạm Thị H có trách nhiệm trả cho chị Phạm Thị T số tiền 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng chẵn).

+ Ngày 01/01/2032: Anh Trần Hữu C và chị Phạm Thị H có trách nhiệm trả cho chị Phạm Thị T số tiền 1.000.000.000 đồng.

+ Ngày 01/01/2033: Anh Trần Hữu C và chị Phạm Thị H có trách nhiệm trả cho chị Phạm Thị T số tiền 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng chẵn).

+ Ngày 01/01/2034: Anh Trần Hữu C và chị Phạm Thị H có trách nhiệm trả cho chị Phạm Thị T số tiền 1.000.000.000đ (Một tỷ đồng chẵn).

+ Ngày 01/01/2035: Anh Trần Hữu C và chị Phạm Thị H có trách nhiệm trả cho chị Phạm Thị T số tiền 1.000.000.000 đồng.

+ Ngày 01/01/2036: Anh Trần Hữu C và chị Phạm Thị H có trách nhiệm trả cho chị Phạm Thị T số tiền 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng chẵn).

+ Ngày 01/01/2037: Anh Trần Hữu C và chị Phạm Thị H có trách nhiệm trả cho chị Phạm Thị T số tiền 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng chẵn).

+ Ngày 01/01/2038: Anh Trần Hữu C và chị Phạm Thị H có trách nhiệm trả cho chị Phạm Thị T số tiền 1.800.000.000 đồng (Một tỷ tám trăm triệu đồng chẵn).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, người phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì phải chịu lãi suất tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2, điều 468 Bộ luật dân sự 2015 cho đến khi thi hành xong.

Về án phí: Chị Phạm Thị T phải chịu 61.500.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh Trần Hữu C và chị Phạm Thị H phải chịu 61.500.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị Phạm Thị T đã nộp số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 61.900.000 đồng theo biên lai thu số AA/2021/0002353 ngày 03/3/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Hoàn trả cho chị Phạm Thị T số tiền 400.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- *Đương sự;*
- *VKSND H. Tiên Du;*
- *THADS H. Tiên Du;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Tiến Hưng**